TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/DS-ST
Ngày 23/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Bình.
Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Đức.
2. Bà Trần Thị Bích Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Minh - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Lê Tuấn H**, sinh ngày 03/01/1999, tại xã Đ, tỉnh Gia Lai. Số định danh cá nhân 064099010649; Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Kim H1, sinh năm 1976; Bị cáo có vợ Lê Thị A, sinh năm 2005 (chưa đăng ký kết hôn) và có với nhau 01 người con chung sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ **Đinh Văn Đ**, sinh ngày 19/01/2006, tại xã Đ, tỉnh Gia Lai. Căn cước công dân số 064206004888; Nơi cư trú: làng L, xã Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa 6/12; Dân tộc: Banar; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh R, sinh năm 1985 và bà Đinh Thị C, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ*:** Bà Cao Thị Mi S - Trung tâm T2 - Chi nhánh số 2, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh V, sinh năm 2006; Nơi cư trú: làng L, xã Đ, tỉnh Gia Lai, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Lê Văn C1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: tổ dân phố D T, phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch tiếng banar: Chị Đinh Thị C2 - Chuyên viên Trung tâm VHTT&TT xã Đ, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/6/2025, Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ uống cà phê tại quán vỉa hè trên đường Q thuộc xã Đ, tỉnh Gia Lai. H rủ Đ góp tiền mua ma túy đá về sử dụng thì được Đ đồng ý. Đ đưa cho H số tiền 100.000đồng và H góp 300.000đồng, số tiền này do H cất giữ. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động đăng nhập tài khoản zalo bằng tên "J" liên lạc qua tài khoản zalo tên "Thảo Vi" gặp 01 người thanh niên (chưa xác định lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 400.000đồng ma túy đá. Người thanh niên hẹn gặp H tại bờ kè Sông B trên đường T, tổ D T, phường A, tỉnh Gia Lai nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu RAIDER màu đen biển số 59Z2-176.65 chở Đ đến điểm hẹn. Khi đến nơi Đ đứng trông xe, H vào gặp người thanh niên để đưa số tiền 400.000đồng rồi theo chỉ dẫn của người thanh niên H đến bụi cỏ gần đó để lấy 01 gói thuốc lá hiệu Eagle bên trong có khẩu trang y tế màu đen, cuộn 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng có chứa ma túy. Để tránh bị phát hiện, H lấy khẩu trang cùng 02 đoạn ống hút đeo lên mặt rồi vứt bỏ vỏ gói thuốc lá lại. Sau khi lấy được ma túy, H điều khiển xe mô tô chở Đ đến trước số nhà A T, tổ D T, phường A, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 02 đoạn ống hút bằng nhựa, màu vàng sọc trắng, hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể, cuộn trong khẩu trang y tế màu đen được niêm phong theo quy định.
- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu xanh, số Imeil 351250090284247, kèm sim số đã qua sử dụng.
- 01xe mô tô hiệu RAIDER, biển kiểm soát: 59Z2-176.65, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng, sọc trắng, được niêm phong trong bì công văn (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) đề là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,3077 gam.

Tại cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 26/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Lê Tuấn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đinh Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ 0,2513 gam chất màu trắng dạng tinh thể (đều loại Methamphetamine) thuộc 02 đoạn ống nhựa, được chuyển sang 02 gói nilon, cùng vỏ bao gói và 01 khẩu trang y tế màu đen. Tất cả được niêm phong trong bì C3 Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 619/PC09 ngày 24 tháng 6 năm 2025", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: H, Bùi Sĩ T1 và ông Trần Đình N.

+ 02 thẻ SIM, trong đó một sim có dòng chữ "VIETTEL 4G" và số Seri của SIM: 898404000030899481 và một sim có số seri của SIM: 8984048000332324392.

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, loại GALAXY A15 5G, số S: R5CWC1RR3FH, có số IMEI 1: 351250090284247, IMEI 2: 356410350284247.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ trình bày: Thống nhất về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số nhận thức thấp nên mới thực hiện hành vi phạm tội nên mong Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi thực hiện tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi thực hiện tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* của các bị cáo H và Đ:

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận: Sáng ngày 17/6/2025, bị cáo và Đ đang uống cà phê thì bị cáo là người chủ động rủ Đ góp tiền mua ma túy đá về sử dụng thì Đ đồng ý. Đ đưa cho bị cáo số tiền 100.000đồng. Sau đó, bị cáo chủ động liên hệ với 01 người thanh niên hỏi mua 400.000đồng ma túy đá. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô chở Đ đến điểm hẹn, Đ đứng trông xe, bị cáo vào gặp người thanh niên để đưa số tiền 400.000đồng rồi theo chỉ dẫn của người thanh niên bị cáo đến bụi cỏ gần đó để lấy 01 gói thuốc lá hiệu Eagle bên trong có khẩu trang y tế màu đen, cuộn 02 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng bên trong có chứa ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Đ khai nhận: Sáng ngày 17/6/2025, bị cáo và H uống cà phê thì H rủ bị cáo góp tiền mua ma túy đá về sử dụng thì bị cáo đồng ý và đưa cho H số

tiền 100.000đồng. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở bị cáo đi A mua ma túy, khi đến nơi bị cáo đứng trông xe, H vào gặp người thanh niên để mua ma túy. Sau khi lấy được ma túy, H điều khiên xe mô tô chở bị cáo đi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang.

Qua lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo H và Đ tại phiên tòa, cùng với các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 đoạn ống hút nhựa (màu vàng, sọc trắng), được niêm phong trong bì công văn (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) đề là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,3077 gam.

Hành vi của bị cáo H và Đ phạm tội bị bắt quả tang. Các bị cáo cùng thực hiện một hành vi phạm tội, bị cáo H với vai trò là người khởi xướng và là người tham gia tích cực trực tiếp thực hiện hành vi mua ma úy, bị cáo Đ với vai trò giúp sức là người đưa một phần tiền và tham gia đi cùng để mua ma túy. Mục đích của các bị cáo là gốp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Các bị cáo không có bàn bạc phân công vai trò và nhiệm vụ cụ thể cho từng người nên hành vi cỉa các bị cáo chỉ mang tính đồng phạm giản đơn được quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự.

Từ những chứng cứ và nhận định trên đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* của các bị cáo H và Đ là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các đối tượng tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy và các con nghiện ma túy thực hiện hành vi trái pháp luật, đồng thời hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, mà đáng lẽ ra các bị cáo phải nhận thức được rằng ma túy là chất độc có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, bản thân của người sử dụng và luôn là mối đe dọa đến tính mạng của con người khi sử dụng không đúng mục đích. Do đó, Nhà nước và pháp luật cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy. Rõ ràng các bị cáo có ý thức coi thường pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Xét mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo H với vai trò là người khởi xướng, trực tiếp liên lạc và giao dịch mua ma tuy, bị cáo Đ cũng là người trực tiếp mua ma túy nhưng với vai trò giúp sức. Hành vi phạm tội của các bị cáo rơi vào khung hình phạt thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

Xét về nhân thân của bị cáo H và Đ có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với người thanh niên sử dụng tài khoản zalo tên "Thảo Vi" theo lời khai của bị cáo H đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G tiến hành điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, xử lý sau là có cơ sở đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo H và Đ không có thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Xét về căn cứ áp dụng pháp luật và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng cho các bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa là tương xứng với hành vi của các bị cáo và phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên. Do đó, khi quyết định hình phạt cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi của từng bị cáo, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để trừng trị người phạm tội, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội là điều cần thiết.

Về căn cứ áp dụng pháp luật, Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đ tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Đ được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xem xét đánh giá hành vi của bị cáo tương xứng với mức hình phạt được đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa nên chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô biển số 59Z2-176.65 là của anh Đinh Vun . Việc bị cáo H mượn xe để làm phương tiện chở Đinh Văn Đ mua ma túy về sử dụng thì anh Đinh V không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại xe mô tô cho anh Đinh V là đúng pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ 0,2513 gam chất màu trắng dạng tinh thể (đều loại Methamphetamine) thuộc 02 đoạn ống nhựa, được chuyển sang 02 gói nilon, cùng vỏ bao gói và 01 khẩu trang y tế màu đen. Tất cả được niêm phong trong bì C3 Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 619/PC09 ngày 24 tháng 6 năm 2025", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: H, Bùi Sĩ T1 và ông Trần Đình N.

+ 02 thẻ SIM, trong đó một sim có dòng chữ "VIETTEL 4G" và số Seri của SIM: 898404000030899481 và một sim có số seri của SIM: 8984048000332324392.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, loại GALAXY A15 5G, số S: R5CWC1RR3FH, có số IMEI 1: 351250090284247, IMEI 2: 356410350284247. Do bị cáo H sử dụng làm công cụ liên lạc mua ma túy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt Nguyễn Lê Tuấn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17/6/2025.

Xử phạt Đinh Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17/6/2025.

[2] Về vật chứng vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

+ 0,2513 gam chất màu trắng dạng tinh thể (đều loại Methamphetamine) thuộc 02 đoạn ống nhựa, được chuyển sang 02 gói nilon, cùng vỏ bao gói và 01 khẩu trang y tế màu đen. Tất cả được niêm phong trong bì C3 Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước có dòng chữ "Số 619/PC09 ngày 24 tháng 6 năm 2025", tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung "CÔNG AN TỈNH GIA LAI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" và các chữ ký, chữ viết của các ông: H, Bùi Sĩ T1 và ông Trần Đình N.

+ 02 thẻ SIM, trong đó một sim có dòng chữ "VIETTEL 4G" và số Seri của SIM: 898404000030899481 và một sim có số seri của SIM: 8984048000332324392.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, loại GALAXY A15 5G, số S: R5CWC1RR3FH, có số IMEI 1: 351250090284247, IMEI 2: 356410350284247. Do bị cáo H sử dụng làm công cụ liên lạc mua ma túy.

Việc xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2025 giữa cơ quan Công an và cục Thi hành án dân sự khu vực 13 tỉnh Gia Lai.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc các bị cáo Nguyễn Lê Tuấn H và Đinh Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/12/2025) các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Cơ quan ĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Lê Ngọc Bình